

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HS-ST  
Ngày 15 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt  
Ông Nguyễn Bá Điền

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Hồng Đăng - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh P.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025 đối với:

1. Họ tên: Nguyễn Thị Kiều N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 08/8/2000 tại: Tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Thôn A, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Nơi ở: C, Tòa C, Chung cư D, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1970; Mẹ đẻ: Huỳnh Thị Kim O, sinh năm: 1972; Bố mẹ hiện đều ở Bản T, xã Y, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Chồng, con: Chưa có;

Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án:

+ Bản án số 03/2022/HSST ngày 10/01/2022 TAND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm tù giam về tội Môi giới mại dâm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2022.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2024 đến nay.

2. Họ tên: Nguyễn Trung K; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 11/01/1999 tại: Huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Nơi thường trú: [Tổ A, phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh P](#); Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số thẻ CCCD: 025099003314; Cấp ngày: 13/06/2024; Nơi cấp: [Cục C1](#) và TTXH; Bố đẻ: [Nguyễn Trung T](#), sinh năm: 1960, hiện ở [phường P, quận B, Tp Hà Nội](#); Mẹ đẻ: [Bùi Thị N1](#), sinh năm: 1974, hiện ở [tổ A phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh P](#); Anh chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2024 đến nay.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 30/9/2024, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy [Công an tỉnh P](#) đã phát hiện bắt quả tang [Nguyễn Trung K](#), sinh năm 1999, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước cửa nhà của mình ở [số nhà A, tổ A, phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh P](#). Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng có mép dán, có viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có in chìm chữ “WY” và chất rắn dạng tinh thể màu trắng. [K](#) khai là ma túy hồng phiến và ma túy đá, [K](#) tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh P](#) đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của [Nguyễn Trung K](#). Quá trình khám xét đã tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu xanh đen, bên trong có lắp 01 thẻ sim số thuê bao 0828110199 và 01 thẻ CCCD mang tên [Nguyễn Trung K](#).

Ngày 30/9/2024, Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh P](#) ra Quyết định trưng cầu [Phòng K3 Công an tỉnh P](#) giám định đối với vật chứng đã thu giữ của [Nguyễn Trung K](#). Tại bản Kết luận giám định số 1352/KL-KTHS ngày 04/10/2024 của [Phòng K3 Công an tỉnh P](#), kết luận:

- 03 viên nén hình tròn màu hồng, gửi đến giám định có tổng khối lượng: 0,324 gam; là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng trung bình mỗi viên nén là: 0,108 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,112 gam; là ma túy, loại Methamphetamine.

\* *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại Cơ quan điều tra, [Nguyễn Trung K](#) khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/9/2024 đến ngày 29/9/2024, [K](#) đã 02 lần mua ma túy của [Nguyễn Thị Kiều N](#), sinh năm 2000, nơi thường trú: [Thôn A, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa, chỗ ở: C, tòa C, chung cư D, phường T, quận C, thành phố Hà Nội](#). Cụ thể:

- **Lần 1:** Khoảng 16 giờ ngày 21/9/2024, [K](#) sử dụng tài khoản Zalo của [K](#) là: “[Nguyễn Trung K](#)” đăng ký bằng số điện thoại 0828110199 gọi điện cho [Nguyễn Thị Kiều N2](#) tài khoản Zalo, có tên: “Kỳ Không” được đăng ký bằng số

điện thoại 0965955098 để hỏi mua 800.000 đồng tiền ma túy đá. N đồng ý. N bảo K chuyển tiền trước cho N vào tài khoản số 0336679222 của Ngân hàng TMCP Q (M) mang tên Nông Thu H1. K đã dùng tài khoản ngân hàng Q (M1), số tài khoản 0828110199 của K chuyển đến tài khoản mang tên Nông Thu H1 cho N số tiền 800.000 đồng. Sau khi chuyển tiền, K bảo N mang ma túy đến đầu ngõ A, phố L, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội cho K. Một lúc sau, N đến điểm hẹn và đưa bán cho K 01 túi ma túy đá có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm bịt kín bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Số ma túy đá mua được của N, K sử dụng một phần, số còn lại cất giấu thì bị Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ khi bắt quả tang.

- **Lần 2:** Khoảng 02 giờ ngày 29/9/2024, K gọi điện cho N qua ứng dụng Z để hỏi mua 1/2 chỉ ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc. N đồng ý và nói giá tiền là 2.200.000 đồng và bảo K chuyển tiền trước vào tài khoản số: 11005871 của ngân hàng TMCP Á (A) mang tên Vi Thị U cho N. K sử dụng tài khoản số: 0828110199 của Ngân hàng Q (M) mang tên Nguyễn Trung K chuyển vào tài khoản Vi Thị U số tiền 2.200.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, N hẹn gặp K ở sảnh C2, chung cư V, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Khi K đi đến gần điểm hẹn thì N nhắn tin cho K qua Z bảo K là N đã để túi ma túy ở dưới chân tường gần lối cửa đi xuống tầng hầm để xe của chung cư. K theo sự chỉ dẫn của N đã lấy được 01 túi ma túy được gói bên ngoài bằng khăn trang màu đen. K cầm túi ma túy về nhà, mở ra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm bịt kín bên trong có 02 viên nén hình bông hoa màu hồng là ma túy thuốc lắc và chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine. Sau khi lấy được gói ma túy, K có nhắn tin lại cho N là “Ok rồi”. Số ma túy này K sử dụng một mình cho bản thân hết.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Trung K, ngày 01/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Kiều N tại địa chỉ: C, tòa C, chung cư D, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, có viên kẻ ngang màu xanh, bên trong có 05 viên nén hình bông hoa màu hồng. N khai là ma túy thuốc lắc.

- 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, có viên kẻ ngang màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. N khai là ma túy Ketamine.

- 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, có viên kẻ ngang màu xanh, bên trong có 02 viên nén màu xanh không rõ hình là ma túy thuốc lắc và một ít chất rắn dạng tinh thể màu trắng, N khai là ma túy Ketamine.

- 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, có viên kẻ ngang màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng. N khai là ma túy Ketamine.

Toàn bộ số ma túy nêu trên, N khai tàng trữ để sử dụng và bán lấy tiền.

- 01 cân điện tử một mặt màu bạc, một mặt màu đen.

Ngày 02/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu Phòng K3 Công an tỉnh P giám định đối với vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Thị Kiều N. Tại Bản kết luận giám định số 1353/KL-KTHS ngày 04/10/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh P, kết luận:

- 05 viên nén màu hồng hình bông hoa , gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 1,814 gam; là ma túy , loại MDMA. Khối lượng trung bình của mỗi viên nén là: 0,362 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 (Một) túi nilon màu trắng có khuy bấm viên màu đỏ , gửi đến giám định có khối lượng là: 4,800 gam là ma túy, loại Ketamine.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 (Một) túi nilon màu trắng có khuy bấm viên màu xanh , gửi đến giám định có khối lượng là: 0,792 gam; là ma túy, loại Ketamine.

- 02 viên nén màu xanh không rõ hình , gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,848 gam; là ma túy, loại MDMA.

- Chất bột màu trắng chứa bên trong 01 (Một) túi nilon màu trắng có khuy bấm viên màu đỏ , gửi đến giám định có khối lượng là: 0,207 gam; là ma túy, loại Ketamine.

`\* Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III , số thứ tự 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

\* MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB , số thứ tự 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Tại Cơ quan điều tra, [Nguyễn Thị Kiều N](#) khai nhận:

Khoảng tháng 02/2024, trong một lần [N](#) vào chơi ở thành phố Hồ Chí Minh, qua bạn bè xã hội giới thiệu, [N](#) quen một người tự giới thiệu tên là [H2](#) ([N](#) không biết chính xác tên, địa chỉ ở đâu). [N](#) có nói với [H2](#) là [N](#) có sử dụng ma túy nên [H2](#) nói khi nào [H2](#) ra thành phố Hà Nội chơi sẽ mang ma túy ra cho [N](#), đồng thời [H2](#) có lấy số điện thoại của [N](#) để liên lạc (Ngân không lưu và không nhớ số điện thoại của [H2](#)). Đến khoảng đầu tháng 9/2024, [H2](#) ra thành phố Hà Nội chơi và gọi điện cho [N](#) hẹn ra gặp nhau ở quán nước . [H2](#) gặp và cho [N](#) 10 viên ma túy thuốc lắc (trong đó có 08 viên có đặc điểm là dạng viên nén màu hồng có in hình bông hoa và 02 viên nén màu xanh không rõ hình); 01 túi ma túy Ketamine và 01 túi ma túy đá (Đều không xác định được khối lượng ). Sau khi có ma túy, [N](#) chia túi ma túy Ketamine ra thành 04 túi nhỏ để vừa sử dụng vừa bán. Trong hai ngày 21/9/2024 và 29/9/2024, [N](#) đã bán ma túy cho [Nguyễn Trung K](#) tất cả 02 lần được tổng số 01 túi ma túy đá (Không xác định được khối lượng); ½ chỉ ma túy Ketamine ([N](#) có cân khối lượng được 01 gam); 02 viên thuốc. Số ma túy còn lại gồm 03 túi ma túy Ketamine và 07 viên ma túy thuốc lắc đã bị Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét chỗ ở của [N](#).

Về tài khoản số : 0336679222 của [ngân hàng TMCP Q \(M\)](#) mang tên [Nguyễn Thu H1](#) mà [N](#) sử dụng để nhận tiền bán ma túy, [N](#) khai: Do tài khoản ngân hàng của [N](#) bị lỗi nên [N](#) có nhờ tài khoản ngân hàng của [H1](#) để nhận tiền nhưng [N](#) không nói cho [H1](#) biết việc giao dịch mua bán ma túy của [N](#). Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của chị [Nguyễn Thu H1](#), chị [H1](#) khai không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của [N](#).

Về tài khoản số: 11005871 của [ngân hàng TMCP Á \(A\)](#) mang tên [Vi Thi U](#) mà [N](#) sử dụng để nhận tiền bán ma túy , [N](#) khai đây là tài khoản của [N](#) sử dụng. [N](#) có nhờ chị [Vi Thi U](#) ([N](#) không biết địa chỉ ở đâu ) mở hộ tài khoản. Khi

nhờ mở tài khoản ngân hàng thì N chỉ nói với U để chuyển nhận tiền phục vụ công việc hàng ngày.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ tài khoản: “VI THI UYEN” số tài khoản: 11005871 của Ngân hàng TMCP Á (A). Kết quả được Ngân hàng TMCP Á cung cấp thông tin chủ tài khoản là : Vi Thị U, sinh ngày: 09/9/2001; địa chỉ: Bản T, xã Y, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Thẻ CCCD số: 038301003084; Ngày cấp: 07/12/2018; Nơi cấp: Việt Nam. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh triệu tập đối với Vi Thị U nhiều lần nhưng U không có mặt tại gia đình và địa phương nên chưa lấy được lời khai của U.

Về người nam giới tên là H2 mà Nguyễn Thị Kiều N khai cho cho N ma túy. Do N không biết chính xác tên , tuổi, địa chỉ người này, nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để tiến hành xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, K khai nhận số ma túy hồng phiến bị thu giữ khi K bị bắt quả tang là K mua của Nguyễn Tuấn N3, sinh năm: 1983, nơi thường trú: Số A, phố N, thuộc phường N, quận B, thành phố Hà Nội (Nghĩa là anh họ của K), cụ thể :

Khoảng gần 14 giờ ngày 29/9/2024, K sử dụng số điện thoại: 0828110199 gọi điện thoại cho N3 số điện thoại: 0528766789 (K lưu tên trong danh bạ điện thoại là: A) để hỏi mua của N3 500.000 đồng tiền ma túy hồng phiến . N3 đồng ý. N3 bảo K đi xuống nhà N3 ở phố N, phường N, quận B, thành phố Hà Nội lấy ma túy. K đi xe máy một mình xuống thành phố Hà Nội . Khoảng gần 16 giờ cùng ngày, khi K đi gần đến điểm hẹn thì K gọi điện lại cho N3, N3 bảo K chuyển tiền vào tài khoản cho N3. K đã dùng tài khoản Ngân hàng TMCP QM của K, số tài khoản là: 0828110199 chuyển 500.000 đồng vào số tài khoản Ngân hàng TMCP Q (M), số tài khoản: 0876094444 cho N3. Sau khi nhận được tiền , N3 bảo K là ma túy N3 để trên hộc cột điện ở đầu ngõ nhà N3. Sau đó, K theo sự chỉ dẫn đến chỗ cột điện ở đầu ngõ nhà N3 lấy ở trên hộc cột điện 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm , có viền kẻ màu đỏ , bên trong có 06 viên ma túy hồng phiến, có đặc điểm là viên nén hình tròn, màu hồng. K cầm ma túy này đi về nhà và đã sử dụng một mình hết 03 viên ma túy hồng phiến ; 03 viên ma túy hồng phiến còn lại, K cất giấu trên người thì đến ngày 30/9/2024 bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ khi bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Trung K và các tài liệu điều tra đã thu thập được, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh , triệu tập đối với Nguyễn Tuấn N3. Quá trình xác minh, xác định: Ngày 24/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra Quyết định khởi tố bị can; Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Tuấn N3 về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hiện N3 đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H.

Tiến hành ghi lời khai của Nguyễn Tuấn N3, N3 khai: N3 và K có quan hệ anh em họ hàng với nhau nhưng N3 không thừa nhận việc bán ma túy cho K. Việc K chuyển nhận tiền qua tài khoản ngân hàng cho Nghĩa là tiền vay mượn cá nhân. Các cuộc gọi điện thoại liên lạc giữa hai người chỉ nói chuyện hỏi thăm nhau, không liên quan đến việc giao dịch mua bán ma túy . Cơ quan điều tra đã

tiến hành đổi chất giữa [Nguyễn Trung K](#) và [Nguyễn Tuấn N3](#) nhưng [N3](#) không thừa nhận việc đã bán ma túy cho [K](#) như lời khai của [K](#).

Tại Cơ quan điều tra, [Nguyễn Trung K](#), [Nguyễn Thị Kiều N](#) đã khai nhận hành vi phạm của mình . Lời khai nhận phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập và vật chứng đã thu giữ.

Kết quả điều tra xác định:

- 01 chiếc điện thoại, kèm 01 thẻ sim số: 0828110199 là của [K](#), dùng để liên lạc với mọi người và giao dịch trao đổi mua ma túy. Số thuê bao 0828110199 Kiên đăng ký chính chủ.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, kèm 01 thẻ sim số : 0965955098 là của [N](#), [N](#) sử dụng để liên lạc với mọi người và để giao dịch bán trái phép chất ma túy . Số thuê bao: 0965955098 Ngân mua ở một cửa hàng điện thoại ([N](#) không nhớ địa chỉ ) đã được đăng ký kích hoạt sẵn nên không biết ai đứng tên đăng ký chủ thuê bao. Cơ quan điều tra đã có Công văn yêu cầu [Tập đoàn C2](#) cung cấp thông tin của chủ thuê bao số điện thoại: 0965955098 tên là [Nhân Văn Đ](#), sinh ngày: 01/01/1954 địa chỉ: [Đ, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội](#). Thẻ CCCD số : 001054016706; Ngày cấp: 01/05/2021; Nơi cấp: [Cục C3](#) về TTXH. Quá trình điều tra, [N](#) khai nhận không quen biết ai tên là [Nhân Văn Đ](#). Cơ quan điều tra nhiều lần xác minh, triệu tập nhưng [Nhân Văn Đ](#) vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai của [Đ](#).

Kết quả xác minh tài sản xác định: [Nguyễn Thị Kiều N](#) và [Nguyễn Trung K](#) không có tài sản riêng gì có giá trị.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố [Nguyễn Thị Kiều N](#) về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy* theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố [Nguyễn Trung K](#) về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c, [H3](#), [C](#), Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

Điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm :*

...

*b, Phạm tội 02 lần trở lên.”.*

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi như bản cáo trạng đã nêu và thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P vẫn giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị Kiều N](#) từ 08 đến 09 năm tù về tội“Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Trung K](#) từ 12 đến 15 tháng tù về tội“Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị xử lý vật chứng, tịch thu tiền thu lợi bất chính và không phạt bổ sung đối với bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đánh giá chứng cứ:

[2.1] Chứng cứ xác định tội phạm:

- [Nguyễn Thị Kiều N](#) thừa nhận đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho [Nguyễn Trung K](#) như sau:

**Lần 1:**Khoảng 16 giờ ngày 21/9/2024 bán cho [K](#) 01 túi ma túy đã có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm bịt kín bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng không xác định được khối lượng , là loại ma túy Methamphetamine.

**Lần 2:** Khoảng 02 giờ ngày 29/9/2024 bán 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm bịt kín bên trong có 02 viên nén hình bông hoa màu hồng là ma túy thuốc lắc và chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine . Sau khi lấy được gói ma túy, [K](#) có nhắn tin lại cho [N](#) là “Ok rồi” . Số lượng ma túy xác định là 01 gam Ketamine và 0,724 gam loại MDMA.

- Hồi 09 giờ 30 phút ngày 30/9/2024, [Nguyễn Trung K](#) đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,436 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân tại trước cửa nhà của mình ở [số nhà A, tổ A, phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh P](#) thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy [Công an tỉnh P](#) phát hiện bắt quả tang.[Nguyễn Trung K](#) thừa nhận 02 lần mua ma túy của [Nguyễn Thị](#)

[Kiều N](#) nêu trên, mục đích mua để sử dụng cho bản thân. Trong số ma túy thu giữ của [Nguyễn Trung K](#) có một phần ma túy mua của [N](#) ngày 21/9/2024.

Ngoài ra, ngày 01/10/2024, [N](#) đã tàng trữ trái phép 5,799 gam ma túy, loại Ketamine và 07 viên ma túy có tổng khối lượng là 2,662 gam loại MDMA với mục đích để sử dụng và bán. Tổng khối lượng ma túy mà [Nguyễn Thị Kiều N](#) phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy là : 6,799 gam ma túy, loại Ketamine; 3,386 gam ma túy, loại MDMA và 01 túi ma túy đã không xác định được khối lượng cụ thể, [N](#) hưởng lợi số tiền 3.000.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng, người liên quan, kết luận giám định, biên bản đối chất và các tài liệu khác.

Với các hành vi trên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố bị cáo [Nguyễn Thị Kiều Ngân](#) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố [Nguyễn Trung K1](#) tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng do hành vi phạm tội gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn, tội phạm, ảnh hưởng lớn đến trật tự an xã hội đã xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Đã có nhiều vụ án được đưa ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc nhưng tình hình mua bán trái phép chất ma túy, vì vậy phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[2.2] Về động cơ, mục đích, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội:

Do không có việc làm, háms lợi và là người sử dụng chất ma túy. Để có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng chất ma túy, bị cáo [N](#) đã mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lợi.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[Nguyễn Trung K2](#) phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[Nguyễn Thị Kiều N](#) phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là tái phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân là tình tiết giảm nhẹ cần được xem xét theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đối với [Nguyễn Tuấn Nghĩa L](#) người mà [Nguyễn Trung K](#) khai đã mua ma túy của [N3](#). Tuy nhiên [N3](#) không thừa nhận đã bán ma túy cho [K](#). Kết quả điều tra không có đủ cơ sở để xác định [N3](#) đã bán ma túy cho [K](#) nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với [Nguyễn Tuấn N3](#) trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới tên là [H2](#) là người mà [Nguyễn Thị Kiều N](#) khai đã cho [N](#) ma túy để [N](#) sử dụng và bán, nhưng [N](#) không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ

người này do đó Cơ quan điều tra có quan điểm khi làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với [Vi Thị U](#) là người đứng tên chủ tài khoản ngân hàng mà [Nguyễn Thị Kiều N](#) đã sử dụng để nhận tiền bán ma túy . Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh triệu tập đối với [Vi Thị U](#) nhiều lần nhưng [U](#) không có mặt tại gia đình và địa phương nên chưa làm rõ được.

Đối với [Nông Thu H1](#) là người đứng tên chủ tài khoản ngân hàng mà [Nguyễn Thị Kiều N](#) đã sử dụng để nhận tiền bán ma túy . Kết quả điều tra xác định [Nông Thu H1](#) không biết và không có liên quan đến việc mua bán ma túy của [N](#) nên Cơ quan điều tra không đề cập đến việc xử lý trong vụ án là đúng pháp luật.

Đối với [Nhân Văn Đ](#) là người đứng tên đăng ký số thuê bao điện thoại mà [Nguyễn Thị Kiều N](#) khai nhận đã sử dụng để giao dịch bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan điều tra nhiều lần xác minh, triệu tập nhưng [Nhân Văn Đ](#) vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra có quan điểm khi nào xác minh, triệu tập làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý tiền thu lợi bất chính và xử lý vật chứng của vụ án:

Xử lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng của vụ án giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh P như sau:

Vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội còn giá trị sử dụng thì tịch thu để bán sung công nhà nước. Vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy; Vật chứng là chất cấm lưu hành thì tịch thu để tiêu hủy; Các vật chứng không liên quan không còn giá trị sử dụng chủ sở hữu không nhận lại thì tịch thu tiêu hủy; Điện thoại di động sử dụng cho việc liên lạc để phạm tội thì tịch thu bán sung công nhà nước; Vật chứng khác không liên quan thì trả lại cho chủ sở hữu.

[4.1] Tịch thu để tiêu hủy:

- 02 bì giấy niêm phong, dán kín là chất ma túy hoàn lại sau giám định.
- 01 cân điện tử thu giữ của [Nguyễn Thị Kiều N](#).

[4.2] Tịch thu để bán sung công:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số máy : MNGK3VN/A, bên trong lắp sim số: 0828.110.199 thu giữ của [Nguyễn Trung K](#)- [K](#) khai sử dụng để mua ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số máy : MLEF3LL/A, bên trong lắp sim số: 0965.655.098 thu giữ của [Nguyễn Thị Kiều N](#)- [N](#) khai sử dụng để bán ma túy.

[4.3] Truy thu để tịch thu sung công nhà nước của [Nguyễn Thị Kiều N](#) hưởng lợi do bán ma túy là 3.000.000 đồng.

[Nguyễn Thị Kiều N](#) và [Nguyễn Trung K](#) không có tài sản riêng gì có giá trị nên không phạt bổ sung.

[4.4] Trả lại CCCD số 025099003314 mang tên [Nguyễn Trung K](#) cho bị cáo [K](#).

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa các nội dung phù hợp với nhận định của HĐXX được chấp nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **[1] Về hình phạt:**

[1.1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị Kiều N](#) 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 02/10/2024.

[1.2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo [Nguyễn Trung K](#) 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/9/2024.

### **[2] Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89; Điều 104; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh P ngày 14/3/2025 như sau:

#### **[2.1] Tịch thu để tiêu hủy:**

- 01 bì giấy niêm phong, dán kín. Mặt trước ghi: TÚI NIÊM PHONG. Kí hiệu: PS3. [C](#) - [PHÒNG K3](#); Số 1352/KL-KTHS; Kính gửi: Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh P](#). Trả lại: 0,093 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,214 gam viên nén màu hồng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong mẫu vật thu giữ của [Nguyễn Trung K](#), sinh năm 1999, NTT: [Tổ A, phó P, thị trấn T, huyện T, tỉnh P](#). Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của [Phòng K3 Công an tỉnh P](#) và 03 loại chữ ký của thành phần tham gia niêm phong tại vị trí các mép dán.

- 01 bì giấy niêm phong, dán kín. Mặt trước ghi: TÚI NIÊM PHONG. Kí hiệu: PS3. [C](#) - [PHÒNG K3](#); Số 1353/KL-KTHS; Kính gửi: Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh P](#). Trả lại: 1,481 gam viên nén màu hồng; 0,667 gam viên nén màu xanh; 5,209 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong mẫu vật thu giữ của [Nguyễn Thị Kiều N](#), sinh năm 2000, NTT: [Thôn A, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa](#). Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của [Phòng K3 Công an tỉnh P](#) và 03 loại chữ ký của thành phần tham gia niêm phong tại vị trí các mép dán.

- 01 cân điện tử thu giữ của [Nguyễn Thị Kiều N](#).

#### **[2.2] Tịch thu để bán, truy thu sung công quỹ nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số máy : MNGK3VN/A, bên trong lắp sim số: 0828.110.199 thu giữ của [Nguyễn Trung K](#).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số máy : MLEF3LL/A, bên trong lắp sim số: 0965.655.098 thu giữ của [Nguyễn Thị Kiều N](#).

(Các vật chứng có tình trạng và chi tiết như biên bản bàn giao).

- Truy thu để tịch thu sung công nhà nước của Nguyễn Thị Kiều Ngân là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

[2.3] Trả lại tài sản là CCCD số 025099003314 mang tên Nguyễn Trung K cho bị cáo K.

[3] **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyễn Thị Kiều N và Nguyễn Trung K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] **Quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh P;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- PC 01 CA tỉnh P;
- PV 06 CA tỉnh P;
- Trại giam CA tỉnh P;
- Sở tư pháp tỉnh P;
- Cục THA dân sự tỉnh P;
- Thi hành án hình sự;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, AV, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quang Vũ**